

Bản án số: 28/2019/DS-ST

Ngày 02 - 8 - 2019

“Về việc Tranh chấp hợp đồng vay”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Gấm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Hoàng Việt

Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký - phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Em, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019 Tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 87/2019/TLST- DS ngày 25 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT (Sacombank).

Trụ sở: số 266 -268, Nam kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đ T D – Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn Công N – Chức vụ: Giám đốc Sacombank - Chi nhánh TV, theo văn bản ủy quyền số: 1839/2019/GUQ-PL ngày 17/6/2019. Trụ sở: số 555 Nguyễn Đàng, khóm 3, phường 6, thành phố TV, tỉnh TV. Ông Đỗ Văn Công N ủy quyền lại cho ông Hồ B T– Chuyên viên quản lý nợ của Ngân hàng TMCP TT chi nhánh TV (theo văn bản ủy quyền số 64/2019/GUQ-CNTV ngày 11 tháng 7 năm 2019 (có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967. Nơi cư trú: khóm 4, phường 5, thành phố TV, tỉnh TV (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Hồ Bảo T trình bày: Ngày 27/8/2014 bà Nguyễn Thị T có ký Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1423900478 với

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn TT Chi nhánh TV, với số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 8,4%/năm, thời hạn vay là 48 tháng, hình thức trả nợ là trả gốc và lãi hàng tháng chia đều cho 48 kỳ. Tính đến ngày 02/8/2019 bà Nguyễn Thị T đã thanh toán cho Ngân hàng được 33 kỳ với tổng số tiền gốc là 68.739.000đ và lãi là 23.100.000đ và bà Nguyễn Thị T còn phải thanh toán cho Ngân hàng thêm 15 kỳ nữa với tổng số tiền 46.634.895đ mới thanh toán xong với Ngân hàng nhưng bà T đã ngưng trả nợ cho Ngân hàng cho đến hôm nay. Nay, Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT – Chi nhánh TV yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền 49.850.534 (trong đó nợ gốc là 31.261.000đ, nợ lãi trong hạn 15.893.023đ, nợ lãi quá hạn 2.696.511đ). Đồng thời yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 03/8/2019 cho đến khi bà T tất toán nợ với Ngân hàng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự. Thẩm phán thu thập chứng cứ, xây dựng hồ sơ chắc chắn, đảm bảo thủ tục tố tụng; thực hiện tốt các qui định tại các Điều 48, 68, 70, 71, 72, 177, 196, 208, 209, 210, 211, 220 và Điều 234 BLTTDS.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT-Chi nhánh TV, buộc bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền 49.850.534 (trong đó nợ gốc là 31.261.000đ, nợ lãi trong hạn 15.893.023đ, nợ lãi quá hạn 2.696.511đ). Đồng thời yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị T tiếp tục thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 03/8/2019 cho đến khi bà T tất toán nợ với Ngân hàng. Buộc bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn TT (SACOMBANK – gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng số tiền 49.850.534 (trong đó nợ gốc là 31.261.000đ, nợ lãi trong hạn 15.893.023đ, nợ lãi quá hạn 2.696.511đ), mục vay của bà Thái là tiêu dùng, nên quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng*

vay” theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị T là bị đơn có nơi cư trú tại khóm 5 phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng bà T vắng mặt không có lý do, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà T là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Quan hệ vay tiền giữa bà Nguyễn Thị T với Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT – Chi nhánh TV (Sacombank) là quan hệ vay tiền có xác lập hợp đồng số LD1423900478 ngày 27/8/2014, có ghi số tiền vay là 100.000.000đ; mục đích vay tiêu dùng; lãi suất 8,4%/năm; thời hạn vay 48 tháng (thời điểm trả hết nợ ngày 27/8/2018); hình thức trả nợ gốc và lãi hàng tháng. Trong quá trình vay tính đến ngày 02/8/2019 bà T đã trả cho Ngân hàng được 33 kỳ với tổng số tiền là 91.839.000đ (gốc 68.739.000đ; lãi 23.100.000đ). Nay, bà T còn nợ Ngân hàng 49.850.534đ (trong đó nợ gốc là 31.261.000đ, nợ lãi trong hạn 15.893.023đ, nợ lãi quá hạn 2.696.511đ). Xét thấy, tại thời điểm ký kết hợp đồng vay tiền với Ngân hàng thì bà T còn ở nơi cư trú, đến ngày 25/12/2018 bà T còn trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng ký kết, nhưng sau đó bà T đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới của mình theo quy định tại khoản 3, Điều 40 Bộ luật dân sự, nên được coi là bà T cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã cấp tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà T nhưng bà T vẫn không ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, xem như bà T thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng và còn thiếu nợ chưa trả. Do đó, cần buộc bà T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền còn thiếu nêu trên là có căn cứ. Đồng thời bà T còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147; Điều 186; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228, Điều 232; Điều 271 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 40; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT – Chi nhánh TV (Sacombank).

Buộc bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT – Chi nhánh TV (Sacombank) số tiền 49.850.534 (trong đó: nợ gốc là 31.261.000đ, nợ lãi trong hạn 15.893.023đ, nợ lãi quá hạn 2.696.511đ).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ nộp 2.492.526đ (*Hai triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn năm trăm hai mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT – Chi nhánh TV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.160.000đ theo biên lai thu tiền số 0001077 ngày 21/3/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/8/2019) bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số LD1423900478 ngày 27/8/2014 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng (Sacombank) cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng (Sacombank) cho vay.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị T có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi bà T cư trú.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP Trà Vinh;
- THADS TP Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Gấm